

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Cây lúa (Rice)

- **Mã số học phần:** NN369
- **Số tín chỉ học phần:** 02 tín chỉ
- **Số tiết học phần:** 20 tiết lý thuyết, 20 tiết thực hành, 20 tiết thực tế và 20 tiết tự học.

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- **Bộ môn:** Khoa học cây trồng
- **Khoa/Viện/Trung tâm/Bộ môn:** Nông nghiệp

3. Điều kiện:

- **Điều kiện tiên quyết:** (Không)
- **Điều kiện song hành:** (Không)

4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CĐR CTĐT
4.1	Biết được về triển vọng và yêu cầu của ngành sản xuất lúa gạo	2.1, 2.2, 2.3
4.2	Hiểu được các đặc điểm về điều kiện sinh thái trồng lúa	2.1, 2.2, 2.3
4.3	Hiểu được các đặc điểm thực vật và sự sinh trưởng phát triển của cây lúa	2.1, 2.2, 2.3
4.4	Phân tích về kỹ thuật canh tác lúa ở DBSCL và so sánh giữa cơ sở lý thuyết và thực tiễn.	2.1, 2.2, 2.3

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
	Kiến thức		
CO1	Trình bày được tình hình và triển vọng của ngành sản xuất lúa gạo	4.1	2.1, 2.2, 2.3
CO2	Trình bày được yêu cầu về điều kiện sinh thái cho cây lúa	4.2	2.1, 2.2, 2.3
CO3	Trình bày được đặc điểm thực vật, các giai đoạn sinh trưởng và nhu cầu dinh dưỡng của cây lúa	4.3	2.1, 2.2, 2.3

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
	Kiến thức		
CO4	Trình bày được kỹ thuật canh tác lúa ở DBSCL	4.4	2.1, 2.2, 2.3
	Kỹ năng		
CO5	Có khả năng thiết kế thí nghiệm để giải quyết các vấn đề thực tế của từng địa phương	4.5	2.1, 2.2, 2.3
CO6	Có khả năng phân tích, tổng hợp, đánh giá các số liệu về kỹ thuật canh tác và dinh dưỡng cây lúa	4.6	2.1, 2.2, 2.3
CO7	Vận dụng kiến thức học để tự lập kế hoạch sản xuất lúa	4.7	2.1, 2.2, 2.3
CO8	Phân tích, tổng hợp và đánh giá về 01 quy trình canh tác lúa	4.8	2.1, 2.2, 2.3
	Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm		
CO9	Có ý thức đúng về tầm quan trọng và cần thiết của công tác nghiên cứu và phát triển ngành trồng lúa, góp phần bảo đảm an ninh lương thực và phát triển kinh tế đất nước;	4.9	2.1, 2.2, 2.3
CO10	Có ý thức trách nhiệm cao trong việc học tập nâng cao sự hiểu biết cho bản thân và cộng đồng về phát triển bền vững hệ thống canh tác lúa.	4.10	2.1, 2.2, 2.3

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Bốn nội dung chính của học phần bao gồm: Triển vọng phát triển của ngành sản xuất lúa gạo; các yêu cầu về điều kiện sinh thái; đặc điểm thực vật, sinh trưởng và phát triển và kỹ thuật canh tác lúa. Các nội dung học tập được thực hiện qua học lý thuyết, thực hành, thực tập, bài tập có liên quan đến từng chương và mục.

7. Cấu trúc nội dung học phần:

7.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
Chương 1.	Tình hình và triển vọng phát triển của ngành sản xuất lúa gạo		CO1;
1.1.	Ngoài nước	1	
1.2.	Trong nước	1	
Chương 2.	Yêu cầu về điều kiện sinh thái trồng lúa		CO2;
2.1.	Đất đai	1	
2.2.	Khí hậu	1	
2.3.	Thủy văn	1	
Chương 3.	Đặc điểm thực vật, sinh trưởng và phát triển cây lúa		CO3;
3.1.	Đặc điểm thực vật	2	

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
3.2.	Các giai đoạn sinh trưởng và phát triển	2	
3.3.	Cải thiện giống lúa	2	
3.4.	Nhu cầu dinh dưỡng, đạm, trung, vi lượng.	2	
Chương 4. Kỹ thuật canh tác lúa			CO4;
4.1.	Canh tác lúa địa phương (mùa)	2	
4.2.	Canh tác lúa cải tiến	2	
4.3.	Canh tác lúa sạch	2	
4.4.	Thu hoạch, bảo quản và phẩm chất lúa gạo.	1	

7.2. Thực hành

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
Bài 1. Chuẩn bị hạt giống lúa gieo trồng		5	CO2; CO4;
1.1. Thủ độ nảy mầm			
1.2. Tính số lượng và phương pháp ngâm ủ hạt giống			
Bài 2. Phương pháp làm mạ lúa		5	CO4;
2.1. Mạ khô			
2.2. Mạ ướt			
Bài 3. Trồng lúa		5	CO2; CO3; CO4;
1.1. Chuẩn bị đất			
1.2. Gieo trồng			
1.3. Chăm sóc (Quản lý dưỡng chất và bệnh hại)			
1.4. Thu hoạch (Xác định năng suất và thành phần năng suất)			
Bài 4. Khảo sát đặc điểm thực vật cây lúa		5	CO2; CO3; CO4;
4.1. Cây mạ			
4.2. Đặc điểm thực vật qua các giai đoạn sinh trưởng (rễ, thân, lá, cỏ lá, bẹ lá, phát hoa, hạt lúa, hạt gạo)			
4.3. So sánh một số đặc điểm thực vật khác biệt giữa cây lúa và cây cỏ cùng họ thực vật.			

8. Phương pháp giảng dạy:

- Phương pháp thuyết trình: Sử dụng bài giảng trên file powerpoint được thiết kế với những hình ảnh minh họa sinh động giúp cho học viên dễ hiểu, dễ ghi nhớ.
- Phương pháp thảo luận: Một số vấn đề được đặt ra trực tiếp tại lớp học và về nhà để học viên trao đổi, tranh luận để tìm lời giải đáp.
- Phương pháp tình huống: Dựa trên các vấn đề ở khu thực nghiệm để giải quyết các tình huống.

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành/thí nghiệm/thực tập và có báo cáo kết quả.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CĐR HP
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học/tổng số tiết	5%	CO1; CO2; CO3; CO4;
2	Điểm bài tập cá nhân	Số bài tập đã làm/số bài tập được giao	5%	CO1; CO2;
3	Điểm bài tập nhóm	- Báo cáo/trả lời câu hỏi - Được nhóm xác nhận có tham gia	10%	CO1; CO2; CO3; CO4;
4	Điểm thực hành/thí nghiệm/ thực tập	- Báo cáo/kỹ năng, kỹ xảo thực hành/kết quả thực hiện - Tham gia 100% số giờ	20%	C CO1; CO2; CO3; CO4;
5	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Giải quyết tình huống (30 phút)	10%	CO3; CO4;
6	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết/trắc nghiệm/điền khuyết (60 phút) - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và 100% giờ thực hành - Bắt buộc dự thi	50%	CO1; CO2; CO3; CO4;

10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

11. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Nguyễn Ngọc Đệ, 2009. Giáo trình cây lúa. Nxb. Đại học Quốc gia TPHCM.	-
[2] Rice: Nutrient Disorders & Nutrient Management	-
[3] Hasanuzzaman, M., Fujita, M., Nahar, K., & Biswas, J. K. (Eds.). (2018). Advances in rice research for abiotic stress tolerance. Woodhead Publishing.	-

12. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1	Chương 1: Tình hình và triển vọng phát triển	3	0	+Tài liệu [1]: Chương 1 +Niên giám thống kê Việt nam

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
	của ngành sản xuất lúa gạo 1.1. Ngoài nước 1.2. Trong nước			+FAOSTAT
2	Chương 2: Yêu cầu về điều kiện sinh thái trồng lúa 2.1. Đất đai 2.2. Khí hậu 2.3 Thủy văn	3	5	+Tài liệu [1]: Chương 4 +Tài liệu [2]: Chương 1 +Tài liệu [3]: Chương 25
3	Chương 3: Đặc điểm thực vật, sinh trưởng và phát triển cây lúa 3.1. Đặc điểm thực vật 3.2. Các giai đoạn sinh trưởng và phát triển 3.3. Cải thiện giống lúa Nhu cầu dinh dưỡng, đa, trung, vi lượng	+Tài liệu [1]: Chương 2, 3, 5, 6 +Tài liệu [2]: Chương 2, 3, 4
4	Chương 4: Kỹ thuật canh tác lúa 4.1. Canh tác lúa địa phương (mùa) 4.2. Canh tác lúa cải tiến 4.3. Canh tác lúa sạch 4.4. Thu hoạch, bảo quản và phẩm chất lúa gạo.	+Tài liệu [1]: Chương 7, 8 +Tài liệu [2]: Chương 28

Cần Thơ, ngày 18 tháng 5. năm 2020

TRƯỞNG BỘ MÔN



Lê Văn Thúc

